

Số: 87/BC-BVĐK

Ninh Bình, ngày 17 tháng 06 năm 2020

## BÁO CÁO

### Kết quả kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện 6 tháng đầu năm 2020

#### I. KẾT QUẢ CHUNG CỦA TOÀN BỆNH VIỆN

Thực hiện chương trình hoạt động bệnh viện năm 2020, để đánh giá hoạt động cải tiến chất lượng bệnh viện 6 tháng đầu năm 2020 từ đó đề xuất với lãnh đạo bệnh viện đưa ra các giải pháp cụ thể để quản lý, cải tiến, nâng cao chất lượng bệnh viện. Phòng Quản lý chất lượng bệnh viện đã phối hợp với các phòng chức năng kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện theo Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện, ban hành kèm theo Quyết định 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 của Bộ Y tế về việc ban hành bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam, kết quả cụ thể như sau:

TỔNG SỐ CÁC TIÊU CHÍ ĐƯỢC ÁP DỤNG ĐÁNH GIÁ	78/83 TIÊU CHÍ
TỶ LỆ TIÊU CHÍ ÁP DỤNG SO VỚI 83 TIÊU CHÍ:	94%
TỔNG SỐ ĐIỂM CÁC TIÊU CHÍ ÁP DỤNG	264 điểm (có hệ số 285 điểm)
ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG CỦA CÁC TIÊU CHÍ	3,35 ĐIỂM

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Tổng số tiêu chí
SỐ LƯỢNG TIÊU CHÍ ĐẠT:	0	8	36	30	4	78
% TIÊU CHÍ ĐẠT:	0.00	10.25	46.15	38.46	5.12	100%

## II. BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ THEO BỘ TIÊU CHÍ 6 THÁNG ĐẦU NĂM

TT	PHẦN, MỤC VÀ SỐ LƯỢNG CÁC TIÊU CHÍ	Số lượng tiêu chí đạt các mức:					Tổng điểm	Điểm trung bình	Số TC áp dụng
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5			
<b>A</b>	<b>HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (18)</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>8</b>	<b>7</b>	<b>2</b>	<b>56</b>	<b>3.11</b>	<b>18</b>
A1.	Chỉ dẫn, đón tiếp, HD người bệnh (6)			2	3	1	23	3.83	6
A2.	Điều kiện cơ sở vật chất (4)		1	3	1		14	2.80	5
A3.	Môi trường chăm sóc người bệnh (2)				1	1	9	4.50	2
A4.	Quyền và lợi ích của người bệnh (5)			3	2		17	3.40	5
<b>B</b>	<b>PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC (14)</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>7</b>	<b>6</b>	<b>0</b>	<b>29</b>	<b>2.07</b>	<b>14</b>
B1.	Số lượng và cơ cấu nhân lực y tế (3)		1	2			8	2.67	3
B2.	Chất lượng nguồn nhân lực y tế (3)			1	2		11	3.67	3
B3.	hệ độ đãi ngộ, môi trường làm việc (4)			2	2		14	3.50	4
B4.	Lãnh đạo bệnh viện (4)			2	2		14	3.50	4
<b>C</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (35)</b>	<b>0</b>	<b>4</b>	<b>16</b>	<b>13</b>	<b>2</b>	<b>120</b>	<b>3.43</b>	<b>35</b>
C1.	An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)		1		1		6	3.00	2
C2.	Quản lý hồ sơ bệnh án (2)			1	1		7	3.50	2
C3.	Ứng dụng công nghệ thông tin (2)			2			6	3.00	2
C4.	Phòng ngừa kiểm soát nhiễm khuẩn (6)			1	3	2	25	4.17	6
C5.	Năng lực kỹ thuật chuyên môn (5)		1	3	1		14	2.80	5
C6.	Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc (3)		1		2		10	3.33	3
C7.	Năng lực chăm sóc dinh dưỡng (5)		1	2	2		16	3.20	5
C8.	Chất lượng xét nghiệm (2)			1	1		7	3.50	2
C9.	Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)			5	1		19	3.17	6
C10.	Nghiên cứu khoa học (2)			1	1		7	3.50	2
<b>D</b>	<b>CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (11)</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>5</b>	<b>4</b>	<b>0</b>	<b>35</b>	<b>3.18</b>	<b>11</b>
D1.	Thiết lập hệ thống và triển khai (3)			3			9	3.00	3

D2.	Phòng ngừa sai sót, sự cố (5)		2	2	1		14	2.80	5
D3.	Đánh giá, đo lường, cải tiến (3)				3		12	4.00	3
<b>E</b>	<b>TIÊU CHÍ CHUYÊN KHOA (4)</b>								
E1.	Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (4)								
	<b>SỐ LƯỢNG TIÊU CHÍ ĐẠT CÁC MỨC &amp; TỔNG SỐ TIÊU CHÍ ÁP DỤNG:</b>	<b>0</b>	<b>8</b>	<b>36</b>	<b>30</b>	<b>4</b>	<b>264</b>	<b>3.35</b>	<b>78/83</b>
	<b>TỶ LỆ CÁC MỨC ĐẠT ĐƯỢC (%) &amp; ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG</b>	<b>0.00</b>	<b>10.25</b>	<b>46.15</b>	<b>38.46</b>	<b>5.12</b>	<b>100%</b>		

So với kết quả kiểm tra cuối năm 2019:

Số lượng tiêu chí áp dụng là 78/83 (Bệnh viện không có khoa Sản và Nhi) nên không áp dụng 04 tiêu chí mục E;

- Tổng số điểm đạt: 264, điểm trung bình là 3,35 (Tiêu chí C3 và C5 có hệ số 2), tiêu chí mức 2 là 8, tiêu chí mức 3 là 36, tiêu chí mức 4 là 30, tiêu chí mức 5 là 4;

+ Tăng 1 điểm tiêu chí C4.6: Từ 2 lên 3: Do các chỉ tiêu đầu ra của nước thải đạt quy chuẩn về môi trường.

+ Giảm 3 điểm ở các tiêu chí sau:

B1.1: Từ 4 xuống 3: Do chưa đạt các tiêu mục 10,11,12.

B3.2: Từ 5 xuống 4: Do chưa tiến hành can thiệp cải thiện điều kiện làm việc, vệ sinh lao động cho nhân viên y tế dựa trên các kết quả khảo sát.

C10.1: Từ 4 xuống 3: Do tiêu mục 13, 14 chưa đạt.

- Qua bảng điểm tổng kết điểm trung bình của từng phần cho thấy: Phần đạt điểm cao nhất là hoạt động chuyên môn đạt 3,43 điểm, sau đó là hoạt động cải tiến chất lượng 3,18 điểm và hướng đến người bệnh đạt 3,11 điểm. Phần đạt điểm thấp nhất là phát triển nhân lực đạt 2,07 điểm.

- Qua kết quả kiểm tra Bệnh viện đã và đang triển khai được khá nhiều các hoạt động cải tiến chất lượng như: Triển khai kế hoạch ISO 15189:2012 cho 2 khoa xét nghiệm, xây dựng kế hoạch và đề án cải tiến chất lượng bệnh viện, tăng cường phát triển kỹ thuật mới, tăng cường công tác đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ, bệnh viện đã tích cực xây dựng quy trình trong khám chữa bệnh. Bệnh viện không để xảy ra sự cố y khoa nghiêm trọng.

### **III. MỤC TIÊU VÀ CÁC VẤN ĐỀ THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020**

#### **1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn**

Với sự quan tâm về chất lượng bệnh viện của lãnh đạo bệnh viện, sự đồng lòng ủng hộ của cán bộ, viên chức bệnh viện trong việc cải tiến, nâng cao chất lượng bệnh viện là điều kiện để đẩy mạnh hoạt động cải tiến, nâng cao chất lượng bệnh viện.

Ngoài những thuận lợi nói trên, dự báo Bệnh viện cũng gặp phải một số khó khăn như: Cơ sở hạ tầng bắt đầu xuống cấp, tình trạng quá tải ở một số khoa chưa được khắc phục; một số Thông tư, Luật BHYT sửa đổi bổ sung ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động khám chữa bệnh của bệnh viện; Nhân lực, tuy cơ bản đã đủ về số lượng nhưng số cán bộ mới tuyển dụng có thâm niên công tác dưới 05 năm chiếm tỷ lệ khá lớn nên kinh nghiệm và kỹ năng làm việc chưa chuyên nghiệp.

#### **2. Một số mục tiêu cụ thể**

- Giảm số tiêu chí ở mức 2, tăng số tiêu chí ở mức 3 và mức 4, giữ được các tiêu chí tiêu chí ở mức 5;

- Tích cực phát triển kỹ thuật mới đặc biệt là các kỹ thuật mũi nhọn mang tính chuyên sâu;

- Tăng cường công tác kiểm soát nhiễm khuẩn, công tác an toàn người bệnh.

- Khuyến khích các khoa phòng báo cáo sự cố y khoa tự nguyện để có biện pháp dự phòng đảm bảo an toàn người bệnh;

- Tích cực xây dựng các quy trình chuyên môn;

- Nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế ở tất cả các khoa trong bệnh viện, đảm bảo quyền lợi của người bệnh.

### 3. Các vấn đề thực hiện 6 tháng cuối năm

STT	Một số tiêu chí cần cải thiện			Khoa, phòng thực hiện	Khoa, phòng phối hợp
	Tiêu chí	6 tháng đầu năm 2020	6 tháng cuối năm 2020		
1	A2.4	2	3	HCQT	Các khoa, phòng
2	A4.5	3	4	CTXH	Các khoa, phòng
3	B1.1	3	4	TCCB	Các khoa, phòng
4	B1.3	3	4	TCCB	Các khoa, phòng
5	B3.2	4	5	TCCB	Các khoa, phòng
6	B3.3	3	4	CNTT	Các khoa, phòng
7	C5.5	2	3	KHTH	Các khoa, phòng
8	C6.3	2	3	Điều dưỡng	Các khoa, phòng
9	C7.5	2	3	Dinh dưỡng	Các khoa, phòng
10	C9.3	3	4	Dược	Các khoa, phòng

11	C10.1	3	4	Đào tạo	
12	D2.1	2	3	VT-TBYT	Các khoa, phòng
13	D2.2	3	4	TCCB, QLCL	Các khoa, phòng

#### 4. Tổ chức thực hiện

- Các khoa, phòng, đơn vị trực thuộc và các cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện những nội dung, cải tiến chất lượng khám chữa bệnh của đơn vị mình trong Báo cáo này;

- Phòng Công nghệ thông tin, công khai Báo cáo đánh giá chất lượng bệnh viện và kế hoạch cải tiến chất lượng bệnh viện trên trang Webste của bệnh viện để cán bộ nhân viên bệnh viện và người dân được biết, kiểm tra, giám sát theo quy định về Chất lượng bệnh viện;

- Trưởng các khoa, phòng kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng khám của các khoa, phòng, đơn vị mình, định kỳ 1 quý một lần. Phòng QLCL giám sát việc thực hiện, thống kê, báo cáo lãnh đạo bệnh viện./.

#### Nơi nhận:

- Ban giám đốc;
- HĐ QLCLBV;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, KHTH./.


  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
**Nguyễn Văn Tuyên**